

Các phương pháp đo lường nền kinh tế chưa được quan sát như là một hệ thống hạch toán thống nhất các chỉ tiêu sản xuất ngầm và phí chính thức

Tóm tắt:

Vấn đề thực sự của việc đánh giá chất lượng của các chỉ tiêu kinh tế-xã hội chính là hạch toán các hoạt động ngầm và phi chính thức trên cơ sở các phương pháp khác nhau. Chúng có chức năng là điều chỉnh và trực tiếp hiệu chỉnh các số liệu thống kê trong các báo cáo chính thức. Điều này cho phép bạn có một đánh giá khá đầy đủ về các giao dịch kinh tế nằm ngoài các sai số thống kê thông thường. Tuy nhiên, việc thu thập chúng là phức tạp vì thiếu các chỉ tiêu đầu ra. Điều này làm tăng nhu cầu sử dụng các phương pháp khác nhau để ước lượng các hiện tượng kinh tế ngầm và mô tả các đặc trưng của chúng như thế nào.

1. Giới thiệu

Tại Nga, vấn đề phản ánh các hoạt động ở khu vực kinh tế phi chính thức và không chính quy của nền kinh tế phi chính thức có liên quan đặc biệt với nhau. Điều này là do trong quá trình cải cách kinh tế và đưa cơ chế thị trường vào nền kinh tế, vai trò của chúng trong quá trình tái sản xuất đã tăng lên đáng kể (Grigoreva & Fesina, 2014). Mục tiêu đo lường chất lượng các chỉ tiêu kinh tế xã hội chủ yếu phụ thuộc vào mức độ thành công của các phương pháp thống kê trong việc bao quát các hoạt động kinh tế trong khu vực kinh tế phi chính thức và không chính quy hay không (Ankudinov & Lebedev, 2013).

Bản chất ngầm của nền kinh tế có nghĩa là các thông số của nó không thể đánh giá được bằng các phương pháp thống kê thông thường. Vì vậy, các phương pháp hiện có của các cơ quan thống kê nhà nước là nhằm điều chỉnh các chỉ tiêu kinh tế vĩ mô thu được từ các cuộc điều tra thống kê chính

thức (Kadochnikova, 2013). Khi tính toán các chỉ tiêu kinh tế vĩ mô, cần tính đến các hoạt động hợp pháp không được đăng ký trong các báo cáo thống kê, do người cung cấp thông tin thống kê cố tình che giấu hoặc không khai báo với cơ quan thống kê các đơn vị kinh tế phi chính thức của họ. Các hoạt động kinh tế bất hợp pháp cũng không được tính đến. Vì vậy, tất cả các chỉ tiêu kinh tế vĩ mô đều có sự điều chỉnh đối với các hoạt động kinh tế ngầm và phi chính thức. Trước hết, là các chỉ tiêu kinh tế vĩ mô như GDP, giá trị tổng sản lượng và tổng giá trị gia tăng của các hoạt động kinh tế (Abedi, Ahmadi, Bagheri, & Shokoohi, 2012).

2. Phương pháp

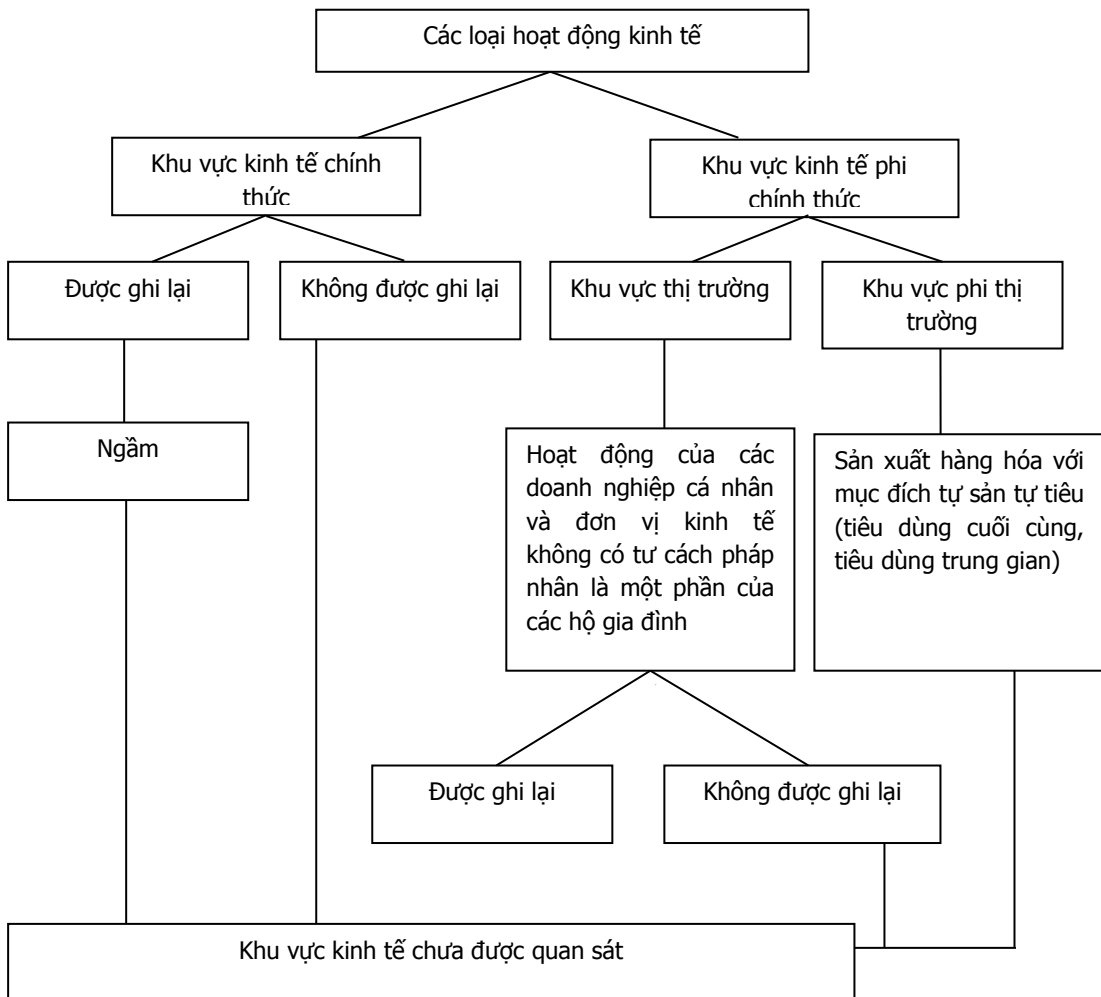
Hiểu biết khách quan và toàn diện về phương pháp luận ước lượng thống kê hoạt động kinh tế trong nền kinh tế chưa được quan sát có trong cơ sở lý luận của hệ thống tài khoản quốc gia và trong khái niệm cơ bản, định nghĩa và phân loại của hệ thống này (Morozova & Sahabutdinova, 2013).

➤➤➤ THÔNG KÊ QUỐC TẾ VÀ HỘI NHẬP

Mỗi quan hệ của nền kinh tế chính thức, phi chính thức và chưa được quan sát được trình bày trong Hình 1. Để ước tính nền kinh tế chưa được quan sát, người ta đã phát triển một loạt các phương pháp (Popkova, Akopova, Alekhina, Dubova, Popova, Avdeeva, & Proskurina, 2013; Roy, Chan, & Rainis, 2013). Hệ thống các phương pháp của nền kinh tế chưa được quan sát được trình bày trong Hình 2.

Phương pháp ước lượng thống kê của nền kinh tế chưa được quan sát, dựa trên

nguyên tắc cơ bản của hệ thống tài khoản quốc gia và khả năng có thông tin, sự cho phép lựa chọn phương pháp, công cụ và phương pháp cụ thể tính toán các chỉ tiêu phản ánh các khía cạnh khác nhau của nền kinh tế chưa được quan sát và phi chính thức (Ismagilov, 2006). Việc lựa chọn phương pháp thống kê cụ thể để đo lường nền kinh tế chưa được quan sát trước tiên là thông qua việc phân tích thông tin thu được từ các báo cáo thống kê và các cuộc điều tra thống kê được tổ chức đặc biệt và các nguồn thông tin khác (Dawes & Bozkurt, 2010).



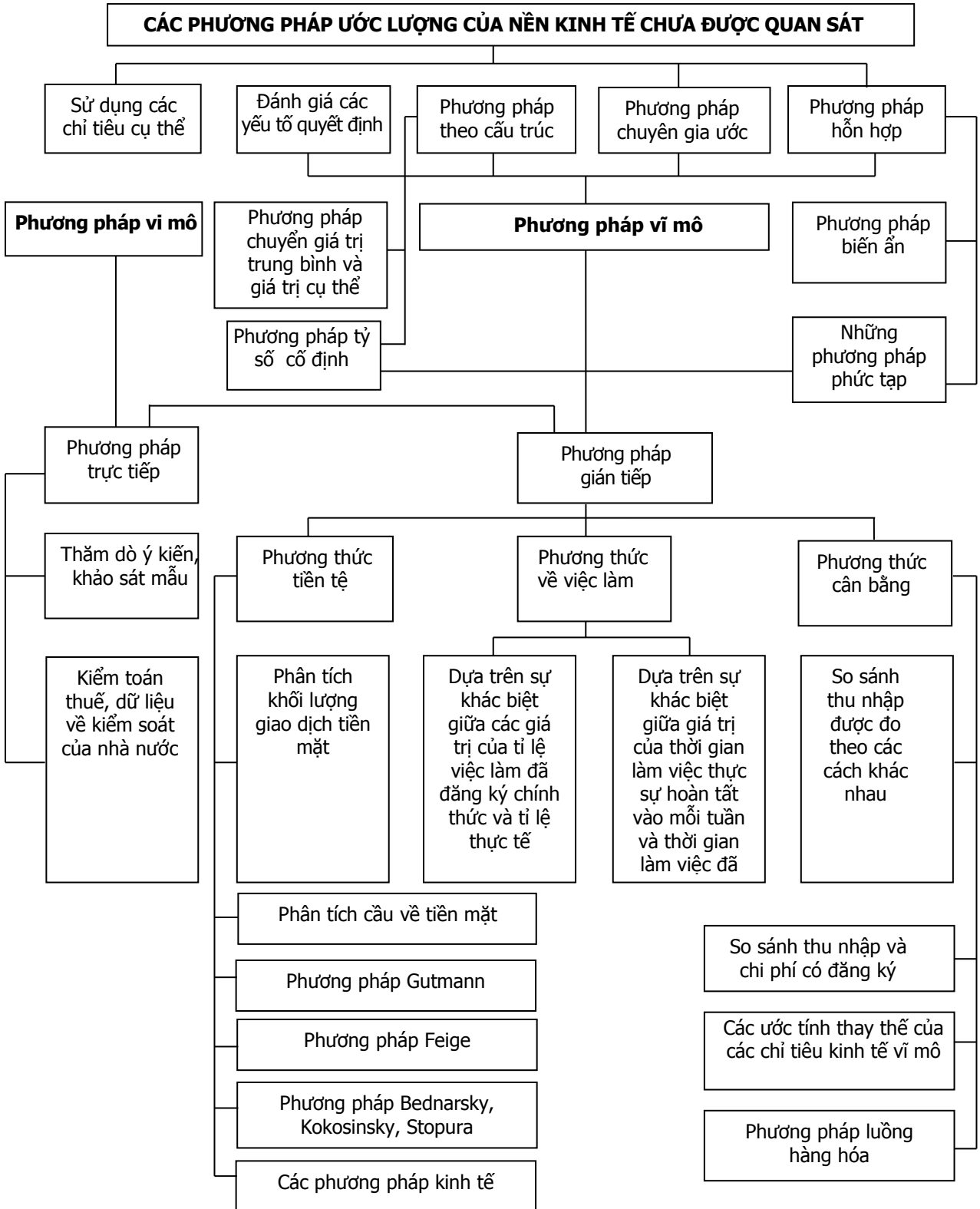
Hình 1. Khu vực kinh tế chưa được quan sát trong GDP

Các phương pháp khác nhau để đo lường nền kinh tế chưa được quan sát được coi là một hệ thống hạch toán thống nhất của nền kinh tế chưa được quan sát, được phân loại thành trực tiếp và gián tiếp. Các phương pháp trực tiếp dựa trên thông tin thu được bằng cách tiến hành các cuộc điều tra mẫu và thăm dò dư luận. Chúng nhằm mục đích thu được các đặc tính định lượng của các hiện tượng không bao quát được trong quan sát thống kê. Trong số đó, cần phải đề cập đến phương pháp ước lượng chuyên gia được sử dụng trong tất cả các phương pháp hiện có để điều chỉnh các chỉ tiêu kinh tế vĩ mô. Phương pháp áp dụng này có tầm quan trọng đặc biệt bởi sự thật là trong thực tế thật khó mà chọn được một công cụ toán học thích hợp cho nhiều mô hình liên quan đến việc ước lượng nền kinh tế chưa được quan sát. Việc sử dụng các ước lượng theo phương pháp chuyên gia đặc biệt hiệu quả khi có nhu cầu đưa ra một mô tả định tính hoặc xác định xu hướng phát triển chung của một hiện tượng. Kiến thức chuyên gia kết hợp với kinh nghiệm thực tế của họ có thể cải thiện đáng kể kết quả cuối cùng của các tính toán để xác định quy mô của nền kinh tế chưa được quan sát. Hạn chế chính của phương pháp ước lượng chuyên gia là bản chất chủ quan của thông tin nhận được từ người trả lời và không thể tiến hành kiểm tra thông tin họ đưa ra.

Vai trò lớn trong việc điều chỉnh các chỉ tiêu kinh tế vĩ mô theo hướng hạch toán thêm dựa trên số liệu thống kê của các hộ gia đình, đó là một trong những hướng phát triển thống kê đầy hứa hẹn (Savdur & Fesina, 2014). Nó cho phép chúng ta hiệu chỉnh thành công dữ liệu tổng hợp ở cấp vĩ mô, điều này đặc biệt quan trọng khi có nhiều chỉ tiêu kinh tế vĩ mô cần được hạch toán thêm. Số liệu thống kê về các hộ gia đình liên quan

đến việc phải sử dụng không chỉ một loạt các phương pháp để ước lượng nền kinh tế chưa được quan sát mà còn cho phép chúng ta mô tả một cách định lượng các đối tượng cá nhân. Ví dụ về việc sử dụng thực tế số liệu thống kê hộ gia đình, chúng tôi có thể trình bày tính toán để xác định giao dịch thương mại không được ghi nhận, dựa trên so sánh chi phí tiêu dùng của dân số với doanh số hàng hóa và dịch vụ được ghi nhận chính thức trên tất cả các kênh bán hàng và xác định số tiền của nền kinh tế chưa được quan sát dựa theo công việc thực tế.

Chúng tôi xem xét các loại phương pháp ước lượng gián tiếp được sử dụng để đo lường nền kinh tế chưa được quan sát. Phương pháp so sánh bảng chỉ số của các chỉ tiêu tương quan thường được sử dụng khi tiến hành hạch toán thêm khi xác định hoạt động kinh tế ngầm. Nó cung cấp cho việc phân bổ một loạt các chỉ tiêu mà, ở một mức độ lớn nhất, có liên quan nhiều hơn với các chỉ tiêu cần hạch toán thêm so với các chỉ tiêu còn lại. Vấn đề này được giải quyết bằng cách tính toán hệ số tương quan cặp đôi. Kích cỡ của khối lượng không được ghi lại của hiện tượng cần phân tích được thiết lập dựa trên sự khác biệt giữa các thay đổi của chỉ tiêu được điều chỉnh và chỉ tiêu được liên kết với nó. Ví dụ, chỉ tiêu mức chi phí phân phối có thể được sử dụng để tìm tỷ lệ che giấu gần đúng về khối lượng doanh thu giao dịch bán lẻ bằng cách tìm sự khác biệt giữa tốc độ tăng trưởng và chỉ số khối lượng của doanh thu bán lẻ trong năm báo cáo so với năm trước. Chỉ số không phù hợp cho biết sự hiện diện của các thành phần ngầm. Các kết quả thu được dựa trên phương pháp so sánh các chỉ số của các yếu tố kết nối có thể được cải thiện đáng kể nếu chúng ta thực hiện hiệu chỉnh chúng bằng cách sử dụng các yếu tố hiệu chỉnh. Đặc biệt, khi tiến hành



Hình 2. Các phương pháp ước lượng khu vực kinh tế chưa được quan sát

hạch toán thêm cho các doanh nghiệp nhỏ, toàn bộ phạm vi của chúng có thể được thiết lập bằng cách sử dụng hệ số hiệu chỉnh được xác định bằng cách so sánh khối lượng doanh thu giao dịch thực tế và chi phí phân phối của các doanh nghiệp vừa và lớn. Do đó, độ chính xác của kết quả thu được bằng phương pháp này phụ thuộc vào sự lựa chọn thông tin của các chỉ số xác định số lượng điều chỉnh, mối tương quan giữa chúng và độ sát thực của thông tin được sử dụng để thiết lập mức độ của hệ số hiệu chỉnh.

Phương pháp tỷ số cố định dựa trên việc xác định các chỉ tiêu có một số tỷ lệ hiệu chỉnh không đổi và xác định bằng số tỷ lệ này rồi so sánh chúng ở các giai đoạn khác nhau của các điều tra. Độ chính xác của kết quả thu được bằng phương pháp tỷ số cố định phụ thuộc vào việc thiết lập đúng các giá trị trung bình của các tỷ số dài hạn được sử dụng trong tính toán và hạch toán kịp thời các thay đổi về kinh tế và pháp lý trong mối quan hệ cấu trúc của các chỉ tiêu được phân tích.

Phương pháp nguồn tài nguyên dựa trên dữ liệu về việc sử dụng nguyên nhiên vật liệu cho một đơn vị công việc được tính toán (sản xuất) và tổng số nguyên nhiên vật liệu được sử dụng. Thông tin này được sử dụng để xác định khối lượng công việc (sản phẩm) với điều kiện là tất cả các nguồn lực được sử dụng hết trong sản xuất. Để làm điều này, ta lựa chọn một loại vật liệu tương đương được sử dụng trong sản xuất truyền thống và không thể thay thế bằng vật liệu khác. Dựa trên định nghĩa của tổng số vật liệu tương đương được sử dụng và khả năng sản xuất của loại hoạt động thay thế (sản phẩm) có thể tìm thấy khối lượng sản xuất tiềm ẩn theo công thức:

$$V_{hid} = V_{poss} \cdot K - V_{rep},$$

Trong đó:

V_{hid} – sản lượng tiềm ẩn;

V_{poss} – sản lượng khả dụng

V_{rep} – sản lượng theo báo cáo thống kê;

K – yếu tố tiêu chuẩn phản ánh sự tiêu hao vật liệu trong quá trình sản xuất.

Phương pháp dựa trên việc tính toán giá trị tối đa có thể được sử dụng để ước tính sản lượng tiềm ẩn cho các sản phẩm đặc biệt sinh lợi trên cơ sở giá trị tối đa có thể có của sản phẩm đó. Giá trị tối đa có thể được tính toán trên cơ sở dữ liệu có sẵn trong một khu vực cụ thể của năng lực sản xuất và tỷ lệ sử dụng chúng. Việc thực hiện tính toán theo phương pháp này nếu như theo các báo cáo thống kê, có sự sụt giảm mạnh về sử dụng năng lực để sản xuất theo như các nhà sản xuất mong muốn, ví dụ như trong sản xuất rượu. Lượng sản phẩm tiềm ẩn được xác định là sự khác biệt giữa khối lượng sản xuất lớn nhất có thể của sản phẩm này và khối lượng sản xuất thu được theo báo cáo thống kê. Việc tính toán khối lượng sản xuất tối đa có thể được thực hiện theo công thức sau:

$$V_{poss} = M_{rep} \cdot K,$$

Trong đó:

V_{poss} – sản lượng khả dụng;

M_{rep} – sản lượng hàng năm trong năm báo cáo;

K – hệ số sử dụng năng lực sản xuất.

Phương pháp chuyển các giá trị trung bình và các giá trị cụ thể là đơn giản nhất, và do đó được sử dụng trong hầu như tất cả các điều chỉnh hiện tại của các chỉ tiêu kinh tế vĩ mô. Bản chất của nó bao gồm việc chuyển tập hợp các giá trị trung bình quan sát được và các giá trị cụ thể thu được trên cơ sở các đối tượng được ghi lại của tập hợp quan sát được cho phần không được ghi chép được. Ưu điểm của phương pháp này là khả năng điều chỉnh dữ liệu sử dụng các giá trị trung bình vốn có trong một số gói phần mềm quan sát thống kê. Tuy nhiên, do biến dạng mạnh mẽ của sự phân bố của tỷ lệ quan sát

➤➤➤ THỐNG KÊ QUỐC TẾ VÀ HỘI NHẬP

phát sinh trong quá trình tuyên truyền đến tập hợp đầy đủ thì việc đánh giá mức trung bình chung không đáp ứng các yêu cầu không thêm thắt và nhất quán.

Phương pháp tính toán dựa trên các thông số đã biết để có được các ước lượng về khu vực kinh tế chưa được quan sát dựa vào việc sử dụng trực tiếp thông tin hoặc khi tính toán các chỉ tiêu hoạt động có tính so sánh của các dịch vụ khác nhau đã được xác định trước. Nó đã được sử dụng rộng rãi khi xác định phạm vi của thương nghiệp bán lẻ và nông sản tiềm ẩn. Những bất lợi chính của phương pháp này là kết quả phụ thuộc vào chất lượng của thông tin nguồn và nhu cầu đưa ra các điều kiện tiên quyết để loại bỏ được ảnh hưởng của các yếu tố không mong muốn tác động lên các ước lượng của nền kinh tế chưa được quan sát.

Bảng 1: Phân loại các phương pháp ước lượng khác nhau của nền kinh tế chưa được quan sát

Lĩnh vực/ngành kinh tế	Các phương pháp ước tính khác nhau	
	Trực tiếp	Gián tiếp
Công nghiệp chế biến, chế tạo	Phương pháp cảm nhận, phương pháp ước lượng chuyên gia	Phương pháp tính toán giá trị tối đa có thể có
Nông nghiệp	Điều tra chọn mẫu các hoạt động tài chính & kinh tế của các trang trại nông nghiệp & trang trại tư nhân của dân số, điều tra hỗn hợp hộ gia đình, điều tra diện tích gieo trồng, chăn nuôi, phương pháp ước lượng chuyên gia	Phương pháp tính toán dựa trên các thông số đã biết, phương pháp chuyển các giá trị trung bình và các giá trị cụ thể
Xây dựng	Điều tra thu chi của các hộ gia đình, phương pháp ước lượng chuyên gia	Phương pháp nguồn lực/ tài nguyên
Thương mại	Điều tra chuyên đề về may mặc, thị trường hỗn hợp và thị trường thực phẩm, phương pháp điều tra hộ gia đình và phương pháp ước lượng của chuyên gia	Phương pháp so sánh chỉ số của các chỉ tiêu có liên quan, phương pháp tỷ lệ không đổi
Giao thông	Ước tính khối lượng chuyên chở hàng hóa và hành khách tư nhân, phương pháp ước lượng chuyên gia	Phương pháp chuyển giá trị trung bình và giá trị cụ thể
Dịch vụ đã chi trả cho cư dân	Các khảo sát dân cư siêu nhỏ, các phương pháp điều tra khảo sát và đánh giá của chuyên gia	Phương pháp tính toán dựa trên các thông số đã biết

(Xem tiếp trang 28)

4. Kết luận

Đối với một số loại hoạt động kinh tế nhất định, nhằm đảm bảo tính nhất quán của các chỉ tiêu thống kê, khối lượng của nền kinh tế ngầm và phi chính thức được xác định cho toàn bộ nước Nga, được phân bổ cho các vùng tương ứng với sản lượng và giá trị gia tăng của vùng (Nikulina, Chistnikova, Lyschikova, & Orlova, 2013). Việc điều chỉnh các chỉ tiêu kinh tế vĩ mô được thực hiện cho toàn bộ các dữ liệu của các doanh nghiệp được khảo sát. Việc điều chỉnh cũng được tiến hành cho các hoạt động kinh tế ngầm và phi chính thức theo từng loại hoạt động kinh tế. Phương pháp điều chỉnh khối lượng sản xuất, bao gồm cả hoạt động kinh tế ngầm và phi chính thức được thiết kế để đảm bảo mắc lỗi thấp nhất có thể trong việc xây dựng các chỉ tiêu kinh tế vĩ mô. Điều này có nghĩa là nó không nhằm mục đích xác định khối lượng thực tế của nền kinh tế chưa được quan sát mà nhằm tính toán các sửa đổi làm giảm độ chính xác của dữ liệu thu được từ các cuộc điều tra thống kê chính thức.

Thái Học (dịch)

Nguồn: <http://dx.doi.org/10.5539/ass.v11n11p39>